

Bản án số: 115/2024/HS-ST
Ngày : 24/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

Bà Lê Thị Thu Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Kiều Trang -

là thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:**

Bà Huỳnh Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Vũ Khánh T sinh năm: 1994 tại TP HCM; Hộ khẩu thường trú: 135/1 Khu phố F, phường T, Quận A, TP HCM; Nơi ở hiện nay: 4 T, phường T, Quận A, TP HCM; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Vũ Thị Bích N (chết); chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: 01. Quyết định số 15920/QĐ-XPHC ngày 08/11/2023 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, TP HCM xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền; Nhân thân: Quyết định số 972/QĐ-XPHC ngày 11/10/2024 của Công an quận P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền; bị bắt phạm tội quả tang ngày 16/5/2024; tạm giữ ngày 17/5/2024; tạm giam ngày 23/5/2024 tại Nhà tạm giữ Công an quận P (có mặt).

2. Nguyễn Kim T1 sinh năm: 1990 tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: 1 P, Phường A, quận P, TP HCM; Nơi ở hiện nay: E L, Phường A, quận P, TP HCM; nghề nghiệp: nhân viên văn phòng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T2 và bà Nguyễn Thị M1; chồng Đinh Quốc T3 (đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2017); tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định số 971/QĐ-XPHC ngày 11/10/2024 của Công an quận P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền; bị bắt phạm tội quả tang ngày 16/5/2024; tạm giữ ngày 17/5/2024; tạm giam ngày 23/5/2024 tại Nhà tạm giữ Công an quận P (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/5/2024, Công an P2, quận P tiến hành kiểm tra hành chính lầu 1 nhà số E L, Phường A, quận P. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng có Lê Vũ Khánh T và Nguyễn Kim T1. Qua kiểm tra phòng ngủ lầu 1, Công an phát hiện và thu giữ trên nền nhà có 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có dính chất bột màu trắng, 01 thẻ nhựa màu đỏ có dính chất bột màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng có dính chất bột màu trắng; 01 gói nylon màu đỏ bên trên có chữ “FERRARI” bị xé miệng gói; 01 gói nylon màu cam bên trên có chữ “CHALI” bị xé miệng gói; 01 ly thủy tinh; 01 vỏ bao nylon; 01 vỏ bao thư bị rách bên ngoài có chữ “Lê Văn S PNhuận”.

Cả T và T1 đều khai nhận chất bột màu trắng là ma túy và các đồ vật trên là công cụ để T và T1 sử dụng ma túy.

Kết quả xét nghiệm T và T1 đều dương tính với ma túy nên Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và T1.

Tại cơ quan điều tra, T và T1 đều khai nhận đã cùng nhau sử dụng ma túy tại chỗ ở của T1 (lầu 1 nhà số E L, Phường A, quận P) như sau:

+ Tối ngày 13/5/2024, T đến chỗ ở của T1 và rủ T1 cùng sử dụng ma túy thì T1 đồng ý. Sau đó, do T không đủ tiền nên đã mượn của T1 1.400.000 đồng và liên hệ một người tên B (không rõ lai lịch) mua 3.000.000 đồng ma túy nước vui. Sau khi nhận được ma túy, T và T1 đã cùng nhau sử dụng hết.

+ Khoảng 00 giờ ngày 16/5/2024, T nảy sinh ý định sử dụng ma túy và rủ T1 cùng sử dụng ma túy thì T1 đồng ý. Do T liên hệ với B không được nên đã nói T1 sử dụng điện thoại của T1 liên hệ với B đặt mua 01 gói ma túy Chali với giá 3.040.000 đồng, trong đó 2.800.000 đồng là tiền mua ma túy, 200.000 đồng là tiền phí giao ma túy và 40.000 đồng là tiền mua 01 lon nước ngọt dùng để pha ma túy, thỏa thuận giao trước nhà của T1.

Vì không có đủ tiền nên T mượn của T1 1.000.000 đồng để thanh toán tiền mua ma túy. Đến 00 giờ 33 phút ngày cùng ngày, một đối tượng (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho T1 thông báo đến giao ma túy, T trực tiếp đi xuống lấy ma túy, trả tiền mặt cho người giao ma túy là 1.040.000 đồng, rồi sử dụng tài khoản ngân hàng chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng còn lại đến tài khoản ngân hàng T6 số 56812047979 - T của B. Sau đó, T đưa ma túy lên phòng, lấy gói ma túy pha cùng nước ngọt vào trong 01 ly thủy tinh, rồi T và T1 cùng nhau sử dụng hết.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 16/5/2024, sau khi sử dụng hết số ma túy C đã mua trước đó, T tiếp tục rủ T1 sử dụng ma túy thì T1 đồng ý. T liên hệ với một người có tên zalo là “Linhkent” (không rõ lai lịch) đặt mua 1.900.000 đồng ma túy Ketamine và thuốc lắc, hẹn giao tại trước nhà T1 và liên hệ đến số điện thoại của T1 để giao ma túy. Do hết tiền nên T mượn của T1 số tiền 1.900.000 đồng để thanh toán tiền mua ma túy. Khi có một đối tượng (không rõ lai lịch) đến giao ma túy, T xuống lấy ma túy và thanh toán bằng tiền mặt 1.900.000 đồng. T đưa ma túy lên phòng, lấy 01 đĩa sứ đỏ ma túy ra, lấy 01 thẻ ngân hàng của T1 để “kê” ma túy và sử dụng. Còn ma túy thuốc lắc thì T đưa cho T1, T1 không sử dụng mà đã vứt bỏ vào toilet và xả nước.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói niêm phong số 1842/24 P KL: 6040 bên ngoài có chữ kí của Giám định viên Bùi Công D, Cán bộ Nguyễn Khiếu Đình H, bên trong có chứa 01 đoạn ống hút màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ sử dụng ma túy và 01 túi nylon chứa 01 gói giấy trắng chứa ma túy còn lại sau giám định.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím.
- 01 ly thủy tinh.
- 01 gói nylon màu đỏ bên ngoài in chữ “Ferrari”;
- 01 gói nylon màu cam bên ngoài in chữ “Chali”;
- 01 bao thư màu trắng bên ngoài có ghi chữ “Lê Văn S PNhuận”.
- 03 túi nylon.

Tại Bản kết luận giám định số 6040/KLGD-H ngày 24/5/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

Bột màu trắng dính trên 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 ống nhựa được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lê Vũ Khánh T, Nguyễn Kim T1, Trần Văn P (người chứng kiến), Trần Trung H1 (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 11, quận P cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1188 g (*không phải một một tám tám gam*), loại Ketamine.

Tại Bản cáo trạng số 85/CT-VKS.PN ngày 06/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố các bị cáo Nguyễn Kim T1 và Lê Vũ Khánh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quyền công tố và tranh luận:

Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ buộc tội và các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện:

Vào các ngày 13/5/2024 và ngày 16/5/2024, các bị cáo T1 và T đã cùng nhau tổ chức mua ma túy về sử dụng, chuẩn bị các vật dụng để phục vụ cho việc sử dụng ma túy tại chỗ ở của T1 (lầu 1 nhà số E A L, Phường A, quận P).

Vì vậy, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt phạm tội 02 lần trở lên.

Đối với 0,1188 gam ma túy, loại Ketamine thu giữ tại lầu 1 nhà số E L, Phường A, quận P là ma túy T và T1 mua về để sử dụng vào ngày 16/5/2024 nhưng chưa sử dụng hết, do khối lượng không đủ để xử lý hình sự nên ngày 11/10/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T và T1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Như vậy, bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 2 Điều 255, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T1 mức án từ 07 (*bảy*) năm đến 08 (*tám*) năm tù;
- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 2 Điều 255, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T mức án từ 07 (*bảy*) năm đến 08 (*tám*) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong số 1842/24 P KL: 6040 bên ngoài có chữ kí của Giám định viên Bùi Công D, Cán bộ Nguyễn Khiếu Đình H, bên trong có chứa 01 đoạn ống hút màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ sử dụng ma túy và 01 túi nylon chứa 01 gói giấy trắng chứa ma túy còn lại sau giám định.

+ 01 ly thủy tinh.

+ 01 gói nylon màu đỏ bên ngoài in chữ “Ferrari”;

+ 01 gói nylon màu cam bên ngoài in chữ “Chali”;

+ 01 bao thư màu trắng bên ngoài có ghi chữ “Lê Văn S PNhuận”.

+ 03 túi nylon.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím.

- Các bị cáo T1 và T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, cũng như phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, đồng thời cũng phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, giám định vật chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào các ngày 13/5/2024 và ngày 16/5/2024, các bị cáo T1 và T đã cùng nhau tổ chức mua ma túy về sử dụng, cùng nhau góp tiền để mua ma túy, chuẩn bị các vật dụng để phục vụ cho việc sử dụng ma túy tại chỗ ở của T1 (lầu 1 nhà số E A L, Phường A, quận P).

Như vậy, bị cáo T1 và T phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với 0,1188 gam ma túy, loại Ketamine thu giữ tại lầu 1 nhà số E L, Phường A, quận P là ma túy T và T1 mua về để sử dụng vào ngày 16/5/2024 nhưng chưa sử dụng hết, do khối lượng không đủ để xử lý hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” nên ngày 11/10/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T và T1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng quy định.

[3]. Hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, chống lại chủ trương bài trừ tệ nạn ma túy của Nhà nước, xây dựng nếp sống văn hóa mới mà còn tiếp tay cho bọn mua bán ma túy có điều kiện tồn tại và phát triển, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh trong xã hội. Các bị cáo đã xem thường lợi ích chung của xã hội và sự trừng trị của pháp luật để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hình sự. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời giúp các bị cáo cai nghiện được ma túy.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo T có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo khi lượng hình.

[5]. Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó bị cáo T là người khởi xướng, chủ động liên hệ với đối tượng bán ma túy để mua ma túy sử dụng. Còn bị cáo T1 là người giúp sức tích cực, sử dụng chỗ ở của mình làm nơi thực hiện hành vi phạm tội, chuẩn bị các dụng cụ, góp tiền để cùng T tổ chức sử dụng ma túy. Do vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án để đưa ra mức hình phạt tương xứng.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 gói niêm phong số 1842/24 P KL: 6040 bên ngoài có chữ kí của Giám định viên Bùi Công D, Cán bộ Nguyễn Khiếu Đình H, bên trong có chứa 01 đoạn ống hút màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ sử dụng ma túy và 01 túi nylon chứa 01 gói giấy trắng chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 ly thủy tinh; 01 gói nylon màu đỏ bên ngoài in chữ “Ferrari”; 01 gói nylon màu cam bên ngoài in chữ “Chali”; 01 bao thư màu trắng bên ngoài có ghi chữ “Lê Văn S PNhuận” và 03 túi nylon: Cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh (thu giữ của T dùng để liên hệ mua ma túy) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím (thu giữ của T1 dùng để liên hệ mua ma túy): Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ, vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Đối với người bán ma túy cho T có tài khoản zalo “Linhkent”, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có cơ sở xử lý sau.

Đối với người bán ma túy có tên B, có số tài khoản tại Ngân hàng T6 số 56812047979 tên Trinh Minh T4 là chủ tài khoản ngân hàng mà bị cáo T chuyển tiền mua ma túy. Quá trình điều tra đã xác minh được họ tên chủ tài khoản là Trinh Minh

T5, sinh năm 1989 có địa chỉ cư trú tại 6 X, Phường D, quận T, tuy nhiên không thực tế cư ngụ tại địa chỉ trên, hiện nay không rõ ở đâu. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, có cơ sở xử lý sau.

Đối với ông Huỳnh Tuấn P1 là người cho bị cáo T1 thuê căn nhà 5 A L, Phường A, quận P: Ông P1 không biết việc T1 sử dụng căn nhà để thực hiện hành vi phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Lê Vũ Khánh T** và **Nguyễn Kim T1** và phạm tội “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Vũ Khánh T.

Xử phạt bị cáo **Lê Vũ Khánh T** 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2024.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Kim T1.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Kim T1** 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 1842/24 P KL: 6040 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Bùi Công D, Cán bộ Nguyễn Khiếu Đình H, bên trong có chứa 01 đoạn ống hút màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ sử dụng ma túy và 01 túi nylon chứa 01 gói giấy trắng chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 ly thủy tinh; 01 gói nylon màu đỏ bên ngoài in chữ “Ferrari”; 01 gói nylon màu cam bên ngoài in chữ “Chali”; 01 bao thư màu trắng bên ngoài có ghi chữ “Lê Văn S PNhuận” và 03 túi nylon.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- Viện KSND TPHCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Điều tra Tổng hợp CAQPN;
- Chi cục THADS QPN;
- Phòng PV 06;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu Dung